TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ	*Thạch An, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự - Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022. Giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Đức Th - Sinh năm 1984

Địa chỉ:, xã Đ, huyện T, tỉnh C

- Bị đơn: Chị Mông Thị T- Sinh năm 1995

Địa chỉ:, xã Đ, huyện T, tỉnh C

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022.

Áp dụng Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hoàng Đức Th- Sinh năm 1984

Địa chỉ:xã Đ, huyện T, tỉnh C

Chị Mông Thị T- Sinh năm 1995

Địa chỉ:, xã Đ, huyện T, tỉnh C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đức Th và chị Mông Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn. Anh Th và chị T cùng nhất trí được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hoàng Đức Th và chị Mông Thị T có 02 con chung.

Cháu Hoàng Ngọc U , sinh ngày 28/7/2016

Cháu Hoàng Tấn Ph, sinh ngày 20/3/2019

Sau khi ly hôn anh Hoàng Đức Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung và chị Mông Thị T có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cùng anh Th mỗi tháng 1.000.000,đ/ mỗi đứa con tổng cộng là 2.000.000,đ/ tháng. Đóng góp theo tháng.

Sau khi ly hôn chị Mông Thị T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản chị T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Hoàng Đức Th và chị Mông Thị T Không có. Nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Đức Th phải chịu 75.000,đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn.

Chị Mông Thị T phải chịu 75.000,đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn.

Ngoài ra chị Mông Thị T còn phải chịu án phí về việc người không trực tiếp nuôi con là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Hoàng Đức Th tự nguyện chịu 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc xin ly hôn và việc người không trực tiếp nuôi con.

Xác nhận anh Hoàng Đức Th đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số: 0000927, ngày 23/3/2022. Của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện;
- UBND xã Q, huyện H
- THAD sự;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nông Văn Cường